

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2018/DS-ST

Ngày: 31- 7- 2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Thúc

2. Bà Trần Thị Kim Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang- Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2018/TLST-DS, ngày 24 tháng 01 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2018/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Hồ Đắc Q, sinh năm 1967; trú tại: Phường Hòa Cường B, quận HC, thành phố Đà Nẵng.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn S, sinh năm 1963; trú tại: Đường Nguyễn K, phường HX, quận CL, thành phố Đà Nẵng.

(Ông Q có mặt, ông S vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 01 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn ông Hồ Đắc Q trình bày:

Do chỗ quen biết nên ngày 26/3/2017, ông Hồ Đắc Q có cho ông Nguyễn S mượn số tiền 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*) để ông S mua vật tư thi công cho doanh nghiệp. Khi mượn tiền, ông S có viết giấy mượn tiền và hứa 02 tháng sau sẽ trả. Tuy nhiên, đến thời hạn trả nợ ông S không thực hiện cam kết như đã hứa, ông Q đã nhiều lần liên hệ, đến nhà để đòi tiền nhưng ông S không trả nợ. Vì vậy, ông Q yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn S trả lại cho ông số tiền gốc đã mượn 120.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc từ ngày vay tiền ngày 26 tháng 3 năm 2017 cho đến ngày đưa vụ án ra xét xử ngày 03/7/2018 là 15 tháng 07 ngày, tuy nhiên ông Q chỉ yêu cầu tính lãi 15 tháng chẵn,

với lãi suất 1,5%/ tháng là: $120.000.000 \text{ đồng} \times 1,5\% / \text{tháng} \times 15 \text{ tháng} = 27.000.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng là 147.000.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn S vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không có bản tự khai và cũng như lời trình bày tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn ông Hồ Đắc Q với bị đơn ông Nguyễn S thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã làm thủ tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo điều 180 của của Bộ luật tố tụng dân sự để ông S biết tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng bị đơn ông S vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Theo giấy mượn tiền ghi ngày 26/3/2017, thì ông Nguyễn S vay của ông Hồ Đắc Q số tiền 120.000.000 đồng, thời hạn vay là 02 tháng và thỏa thuận lãi suất vay là 2% tháng. Tuy nhiên, đến thời hạn trả nợ vay ông S không thực hiện cam kết như đã hứa, ông Q đòi tiền nhưng ông S không trả nợ nên ông Q khởi kiện yêu cầu ông S trả nợ. Xét thấy, đây là hợp đồng vay tài sản có thời hạn, có lãi suất. Tại phiên tòa, ông Q thay đổi yêu cầu tính lãi từ 2% tháng xuống còn 1,5% tháng và thay đổi thời gian tính lãi là 07 tháng tăng lên 15 tháng trên số tiền gốc (từ ngày vay tiền ngày 26 tháng 3 năm 2017 cho đến ngày đưa vụ án ra xét xử ngày 03/7/2018 là 15 tháng 07 ngày nhưng ông Q chỉ yêu cầu tính lãi 15 tháng chẵn). Theo đó, ông Q yêu cầu ông S phải trả tiền lãi cho ông Q là: $120.000.000 \text{ đồng} \times 1,5\% / \text{tháng} \times 15 \text{ tháng} = 27.000.000 \text{ đồng}$. Như vậy, tổng cộng cả gốc và lãi ông Q yêu cầu ông S phải thanh toán là: 147.000.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của ông Q là có căn cứ phù hợp với Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn S phải chịu là: $147.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 7.350.000 \text{ đồng}$.
- Ông Hồ Đắc Q không phải chịu. Hoàn trả cho ông Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.420.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Đắc Q đối với ông Nguyễn S về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Xử:

1. Buộc ông Nguyễn S có nghĩa vụ trả cho ông Hồ Đắc Q số tiền 147.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy triệu đồng), gồm:

- Tiền gốc 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng);
- Tiền lãi 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Hồ Đắc Q cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng ông Nguyễn S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn S phải chịu là: 7.350.000 đồng (Bảy triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

- Hoàn trả cho ông Hồ Đắc Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.420.000 đồng (Ba triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0253 ngày 24/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đức Thọ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Cẩm Lệ;*
- *Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đức Thọ

